

**Số: 359/PLVĐ-TCKT**

V/v: Ký hợp đồng kiểm toán Báo cáo tài chính soát xét  
bán niên 6 tháng đầu năm 2025 và kiểm toán báo cáo tài  
chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025

*Hà Nội, ngày 08 tháng 7 năm 2025*

**CÔNG BỐ THÔNG TIN**

- Kính gửi:
- Ủy ban chứng khoán Nhà nước;
  - Sở giao dịch chứng khoán TP Hồ Chí Minh;
  - Quý cổ đông.

Tên tổ chức: Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển.

Mã chứng khoán: VAF.

Địa chỉ trụ sở: Đường Phan Trọng Tuệ - xã Tam Hiệp - Huyện Thanh Trì – Thành  
phố Hà Nội.

Mã số doanh nghiệp: 0100103143.

Số điện thoại: 043.6884489/6885174.

Số fax: 043.6884277.

Người đại diện theo Pháp luật: Văn Hồng Sơn – Tổng Giám đốc.

Loại công bố thông tin: 24h

**NỘI DUNG CÔNG BỐ THÔNG TIN:**

Công ty cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển công bố thông tin về việc Ký hợp  
đồng kiểm toán Báo cáo tài chính soát xét bán niên 6 tháng đầu năm 2025 và kiểm toán  
báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 như sau:

- Đơn vị thực hiện kiểm toán: Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC (Hãng  
Kiểm toán AASC)

- Địa chỉ liên hệ: Số 1 - Lê Phụng Hiểu - Hoàn Kiếm - Hà Nội

- Điện thoại: 024. 3824 1990 Fax: 024. 3825 3973

- Phạm vi kiểm toán: Soát xét báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2025 và kiểm  
toán báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025.

- Ngày ký hợp đồng kiểm toán: 08./7/2023

Thông tin trên được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty tại đường  
dẫn: Vandienfmp.vn. Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên là đúng sự thật  
và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước Pháp luật về nội dung đã công bố.

**Tài liệu kèm theo:**

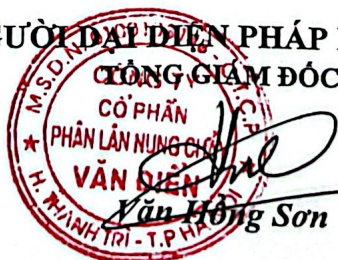
- Hợp đồng kiểm toán BCTC với Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC

Xin trân trọng cảm ơn !

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Người được UQCBT;
- Lưu: TCKT;VT.

**NGƯỜI ĐẠI DIỆN PHÁP LUẬT**



**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

***Độc lập - Tự do - Hạnh phúc***

\_\_\_o0o\_\_\_

Số: 0807 /HĐTC-KT

Ngày 08 tháng 07 năm 2025

**HỢP ĐỒNG SOÁT XÉT VÀ KIỂM TOÁN BÁO CÁO TÀI CHÍNH**

*(Về việc Soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2025 và Kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025 của Công ty Cổ phần Phân lân Nung chảy Văn Điển)*

- Căn cứ vào Bộ Luật Dân sự số 91/2015/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam, thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015;
- Căn cứ vào Luật Thương mại số 36/2005/QH11 đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XI, kỳ họp thứ 7 thông qua ngày 14 tháng 06 năm 2005;
- Căn cứ vào Luật Kiểm toán độc lập số 67/2011/QH12 đã được Quốc hội nước Cộng hoà Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XII, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 29 tháng 03 năm 2011;
- Căn cứ Nghị định 17/2012/NĐ - CP ngày 13/3/2012 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật kiểm toán độc lập;
- Căn cứ Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 210 về Hợp đồng kiểm toán và Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 910 về Công tác soát xét Báo cáo tài chính;
- Căn cứ Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 600 Lưu ý khi kiểm toán Báo cáo tài chính Tập đoàn (kể cả công việc của Kiểm toán viên đơn vị thành viên);
- Căn cứ vào yêu cầu của Công ty Cổ phần Phân lân nung chảy Văn Điển và khả năng đáp ứng của Công ty TNHH Hãng Kiểm toán AASC.

Hợp đồng này được lập bởi và giữa các bên:

**BÊN A: CÔNG TY CỔ PHẦN PHÂN LÂN NUNG CHÁY VĂN ĐIỂN**

Người đại diện : Ông Văn Hồng Sơn  
Chức vụ : Tổng Giám đốc  
Địa chỉ : Đường Phan Trọng Tuệ, Tam Hiệp , Thanh Trì, Hà Nội  
Số điện thoại : 0436884489  
Mã số thuế : 0100103143

**BÊN B: CÔNG TY TNHH HÃNG KIỂM TOÁN AASC**

Người đại diện : Nguyễn Ngọc Lân  
Chức vụ : Phó Tổng Giám đốc  
(Theo Giấy ủy quyền số 020124.014/UQ.TH ngày 02/01/2024)  
Địa chỉ : 01 Lê Phụng Hiểu, Quận Hoàn Kiếm, Hà Nội  
Số điện thoại : (84-24) 3 8241 990 Số fax: (84-24) 3 8253 973  
Tài khoản số : VND 0011001415059 – USD 0011371415096  
Tại Ngân hàng : Sở giao dịch - Ngân hàng TMCP Ngoại thương Việt Nam  
Mã số thuế : 01 00 1111 05

Sau khi thỏa thuận, hai bên nhất trí ký kết hợp đồng kinh tế với các điều khoản sau:



## **ĐIỀU I: NỘI DUNG DỊCH VỤ**

Bên B sẽ cung cấp cho Bên A các dịch vụ :

- Soát xét Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán từ ngày 01/01/2025 đến ngày 30/06/2025. Dịch vụ soát xét được thực hiện với mục tiêu đưa ra ý kiến nhận xét về Báo cáo tài chính trên cơ sở kết quả thực hiện công tác soát xét.
- Kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính kết thúc ngày 31/12/2025. Dịch vụ kiểm toán được thực hiện với mục tiêu đưa ra ý kiến kiểm toán về Báo cáo tài chính của Bên A.

Cáo Báo cáo tài chính được soát xét, kiểm toán bao gồm: Bảng cân đối kế toán, Báo cáo kết quả kinh doanh, Báo cáo lưu chuyển tiền tệ và Bản thuyết minh Báo cáo tài chính cho kỳ kế toán kết thúc cùng ngày.

## **ĐIỀU II: TRÁCH NHIỆM CỦA CÁC BÊN**

### **2.1. Trách nhiệm của Bên A:**

Cuộc soát xét và kiểm toán của Bên B sẽ được thực hiện trên cơ sở Ban Giám đốc của bên A (trong phạm vi phù hợp) hiểu và thừa nhận có trách nhiệm:

- 2.1.1. Đối với việc lập và trình bày báo cáo tài chính trung thực và hợp lý, phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến lập và trình bày báo cáo tài chính được áp dụng;
- 2.1.2. Đối với kiểm soát nội bộ mà Ban Giám đốc xác định là cần thiết để đảm bảo cho việc lập và trình bày báo cáo tài chính không còn sai sót trọng yếu do gian lận hoặc do nhầm lẫn;
- 2.1.3. Đảm bảo cung cấp kịp thời cho bên B:
  - a. Quyền tiếp cận với tất cả tài liệu, thông tin mà Ban Giám đốc nhận thấy là có liên quan đến quá trình lập và trình bày báo cáo tài chính như chứng từ kế toán, sổ kế toán, tài liệu và các vấn đề khác;
  - b. Các thông tin bổ sung mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán yêu cầu Ban Giám đốc cung cấp hoặc giải trình để phục vụ cho mục đích của Cuộc soát xét và kiểm toán;
  - c. Quyền tiếp cận không hạn chế đối với nhân sự của bên A mà kiểm toán viên và doanh nghiệp kiểm toán xác định là cần thiết để thu thập bằng chứng kiểm toán. Bố trí nhân sự liên quan cùng làm việc với bên B trong quá trình kiểm toán.

Ban Giám đốc của bên A có trách nhiệm cung cấp và xác nhận bằng văn bản về các giải trình đã cung cấp trong quá trình kiểm toán vào “Thư giải trình của Ban Giám đốc”, một trong những yêu cầu của chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, trong đó nêu rõ trách nhiệm của Ban Giám đốc bên A trong việc lập và trình bày báo cáo tài chính và khẳng định rằng ảnh hưởng của từng sai sót, cũng như tổng hợp các sai sót không được điều chỉnh do bên B phát hiện và tổng hợp trong quá trình kiểm toán cho kỳ hiện tại và các sai sót liên quan đến các kỳ trước là không trọng yếu đối với tổng thể báo cáo tài chính.

Tạo điều kiện thuận tiện cho các nhân viên của bên B trong quá trình làm việc tại Văn phòng của bên A.



Thanh toán đầy đủ phí dịch vụ kiểm toán và các phí khác (nếu có) cho bên B theo quy định tại Điều 4 của hợp đồng này.

## **2.2. Trách nhiệm của Bên B:**

Bên B sẽ thực hiện công việc soát xét và kiểm toán theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, pháp luật và các quy định có liên quan. Các chuẩn mực kiểm toán này quy định bên B phải tuân thủ chuẩn mực và các quy định về đạo đức nghề nghiệp, phải lập kế hoạch và thực hiện Cuộc soát xét và kiểm toán để đạt được sự đảm bảo hợp lý về việc liệu báo cáo tài chính, xét trên phương diện tổng thể, có còn sai sót trọng yếu hay không. Trong Cuộc soát xét và kiểm toán, bên B sẽ thực hiện các thủ tục để thu thập bằng chứng kiểm toán về số liệu và thông tin trình bày trong báo cáo tài chính. Các thủ tục được thực hiện tùy thuộc vào đánh giá của kiểm toán viên, bao gồm việc đánh giá rủi ro có sai sót trọng yếu trong báo cáo tài chính do gian lận hoặc do nhầm lẫn. Cuộc soát xét và kiểm toán cũng bao gồm việc đánh giá sự phù hợp của các chính sách kế toán đã được sử dụng và các ước tính kế toán của Ban Giám đốc, cũng như đánh giá cách trình bày tổng quát của báo cáo tài chính.

Bên B có trách nhiệm thông báo cho bên A về nội dung và kế hoạch kiểm toán, cử kiểm toán viên và các trợ lý có năng lực và kinh nghiệm thực hiện dịch vụ.

Bên B thực hiện công việc soát xét và kiểm toán theo nguyên tắc độc lập, khách quan và bảo mật số liệu. Theo đó bên B không được quyền tiết lộ cho bất kỳ một bên thứ ba nào mà không có sự đồng ý của bên A, ngoại trừ theo yêu cầu của pháp luật và các quy định có liên quan, hoặc trong trường hợp những thông tin như trên đã được các cơ quan quản lý Nhà nước phổ biến rộng rãi hoặc đã được bên A công bố.

Bên B có trách nhiệm yêu cầu bên A xác nhận các giải trình đã cung cấp cho bên B trong quá trình thực hiện kiểm toán. Theo chuẩn mực kiểm toán Việt Nam, việc đáp ứng các yêu cầu này và Thư giải trình của Ban Giám đốc, Ban Quản trị bên A về những vấn đề liên quan là một trong những cơ sở để bên B đưa ra ý kiến của mình về báo cáo tài chính của bên A.

Do những hạn chế vốn có của kiểm toán cũng như của kiểm soát nội bộ, có rủi ro khó tránh khỏi là kiểm toán viên có thể không phát hiện được các sai sót trọng yếu, mặc dù Cuộc soát xét và kiểm toán đã được lập kế hoạch và thực hiện theo các chuẩn mực kiểm toán Việt Nam.

Để đánh giá rủi ro, bên B sẽ xem xét kiểm soát nội bộ mà bên A sử dụng trong quá trình lập báo cáo tài chính để thiết kế các thủ tục kiểm toán phù hợp trong từng trường hợp, nhưng không nhằm mục đích đưa ra ý kiến về tính hữu hiệu của kiểm soát nội bộ của bên A. Tuy nhiên, bên B sẽ thông báo tới bên A bằng văn bản về bất kỳ khiếm khuyết nào trong kiểm soát nội bộ mà bên B phát hiện được trong quá trình kiểm toán báo cáo tài chính.

## **ĐIỀU III: SẢN PHẨM CỦA HỢP ĐỒNG DỊCH VỤ**

### **3.1. Báo cáo soát xét về Báo cáo tài chính:**

Sau khi kết thúc công tác soát xét, bên B sẽ cung cấp cho bên A 12 bộ Báo cáo soát xét kèm theo Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2025 đã được soát xét bằng song ngữ (tiếng Việt và tiếng Anh), trong đó bên A giữ 10 bộ và bên B giữ 02 bộ.



Báo cáo soát xét sẽ được lập bằng văn bản, gồm các nội dung theo quy định của Luật kiểm toán độc lập, Chuẩn mực kế toán Việt Nam về hợp đồng dịch vụ soát xét số 2410 và quy định pháp lý khác có liên quan.

### **3.2. Báo cáo kiểm toán về Báo cáo tài chính:**

Sau khi kết thúc kiểm toán, bên B sẽ cung cấp cho bên A 12 bộ Báo cáo kiểm toán kèm theo báo cáo tài chính đã được kiểm toán bằng song ngữ (tiếng Việt và tiếng Anh), trong đó bên A giữ 10 bộ và bên B giữ 02 bộ.

Báo cáo kiểm toán sẽ được lập bằng văn bản, gồm các nội dung theo quy định của Luật kiểm toán độc lập, Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 700, các chuẩn mực kiểm toán và quy định pháp lý khác có liên quan.

### **3.3. Thư quản lý:**

Thư quản lý (nếu có) đề cập đến những điểm yếu của hệ thống kế toán và hệ thống kiểm soát nội bộ của Công ty và các khuyến nghị của kiểm toán viên nhằm giúp Công ty khắc phục những điểm yếu này.

Trong trường hợp bên A dự định phát hành Báo cáo kiểm toán hoặc Báo cáo soát xét của bên B dưới bất kỳ dạng tài liệu nào, hoặc phát hành các tài liệu trong đó có các thông tin về báo cáo tài chính đã được kiểm toán hoặc soát xét, Ban Giám đốc bên A đồng ý rằng họ sẽ cung cấp cho bên B một bản của tài liệu này và chỉ phổ biến rộng rãi các tài liệu này sau khi có sự đồng ý của bên B bằng văn bản.

Hồ sơ soát xét, kiểm toán được lập trong quá trình tham gia soát xét, kiểm toán của Bên B là tài sản của Bên B. Hồ sơ này chứa đựng những thông tin mật, do Bên B sở hữu và phải được lưu trữ theo yêu cầu của Luật Kiểm toán, thủ tục, chính sách của Bên B trong từng thời kỳ. Bên A sẽ có được quyền sử dụng, khai thác đối với sản phẩm của Hợp đồng dịch vụ dưới dạng hữu hình sau khi thanh toán đầy đủ phí dịch vụ cho Bên B theo quy định trong hợp đồng này.

## **ĐIỀU IV: KẾ HOẠCH THỰC HIỆN DỰ KIẾN**

Hai bên thống nhất Kế hoạch thực hiện dự kiến như sau:

### **4.1. Công tác soát xét Báo cáo tài chính**

Thời gian Thực hiện công tác soát xét: Dự kiến trong tháng 7 năm 2025.

Thời hạn phát hành Báo cáo soát xét: Thời hạn Bên B phát hành Báo cáo soát xét đính kèm Báo cáo tài chính muộn nhất là ngày 20/07/2025.

### **4.2. Công tác kiểm toán Báo cáo tài chính**

Thời gian Thực hiện công tác kiểm toán: Dự kiến trong tháng 2,3 năm 2026.

Thời hạn phát hành Báo cáo kiểm toán: Thời hạn Bên B phát hành Báo cáo kiểm toán đính kèm Báo cáo tài chính muộn nhất là ngày 22/03/2026.

Trong quá trình soát xét, kiểm toán, nếu có vấn đề phát sinh ảnh hưởng đến tiến độ công việc, các bên sẽ thông báo cho nhau hoặc thỏa thuận để giải quyết, Bên A sẽ thanh toán cho Bên B phí dịch vụ soát xét, kiểm toán tương ứng với tiến độ và kết quả công việc đã thực hiện.

## **ĐIỀU V: PHÍ DỊCH VỤ VÀ PHƯƠNG THỨC THANH TOÁN**



### 5.1. Phí dịch vụ:

Tổng phí dịch vụ Bên A phải thanh toán cho Bên B cho các dịch vụ nêu tại Điều I của hợp đồng như sau:

| Tên dịch vụ  | Phí dịch vụ (VNĐ)  |
|--|--------------------|
| Dịch vụ Soát xét Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2025    | 72.500.000         |
| Dịch vụ Kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm tài chính 2025 | 72.500.000         |
| <b>Tổng</b>  | <b>145.000.000</b> |

(Bằng chữ: Một trăm bốn mươi năm triệu đồng chẵn)

Mức phí nêu trên chưa bao gồm thuế GTGT theo quy định của từng thời kỳ.

Phí dịch vụ đã bao gồm chi phí đi lại, ăn uống và phụ phí khác.

### 5.2. Phương thức thanh toán:

- Lần 1: Thanh toán 50% giá trị của Hợp đồng (bao gồm của thuế GTGT) trong vòng 05 ngày kể từ khi Bên B gửi cho Bên A Báo cáo soát xét kiểm toán phát hành.

Điều kiện thanh toán: Công văn đề nghị thanh toán của Bên B, Hóa đơn tài chính.

- Lần 2: Thanh toán bổ sung 50% giá trị của Hợp đồng (bao gồm của thuế GTGT) trong vòng 05 ngày kể từ khi Bên B gửi cho Bên A Báo cáo soát xét kiểm toán phát hành.

Điều kiện thanh toán: Công văn đề nghị thanh toán của Bên B, Hóa đơn tài chính, Biên bản thanh lý Hợp đồng (nếu có).

Phí dịch vụ sẽ được thanh toán bằng chuyển khoản trực tiếp vào tài khoản ngân hàng của bên B.

## **ĐIỀU VI: BẢO MẬT THÔNG TIN**

6.1. Trong quá trình cung cấp Dịch vụ, Bên B có thể thu thập các thông tin, tài liệu về hoạt động kinh doanh hoặc các thông tin liên quan của Bên A do Bên A hoặc đại diện của Bên A cung cấp nhưng không bao gồm các thông tin đã được Bên A công bố công khai ("Thông tin"). Bên B phải tuân thủ các yêu cầu của Chuẩn mực đạo đức kiểm toán. Tuy nhiên trong trường hợp pháp luật hoặc Cơ quan có thẩm quyền yêu cầu mà bên B phải tuân thủ, trước khi bên B cung cấp thông tin cho cơ quan có thẩm quyền, Bên B có trách nhiệm gửi thông báo bằng văn bản cho Bên A trong vòng 03 ngày làm việc kể từ khi nhận được yêu cầu cung cấp thông tin của cơ quan có thẩm quyền.

6.2. Bên B có thể sử dụng phương tiện điện tử để trao đổi hoặc truyền tải thông tin, thông tin này sẽ không bị coi là vi phạm bất kỳ nghĩa vụ bảo mật nào. Cả hai bên đều chấp nhận những rủi ro tiềm ẩn bao gồm các lỗ hổng bảo mật mạng do việc chặn hoặc chiếm dụng thông tin trái phép, do sửa đổi nội dung liên lạc và rủi ro do virus hoặc các thiết bị nguy hiểm khác gây ra. Vì vậy, hai bên sẽ tiến hành kiểm tra virus mọi liên lạc.

## **ĐIỀU VII: NHÀ THẦU PHỤ**

Bên B không được phép sử dụng nhà thầu phụ để thực hiện toàn bộ hoặc một phần Dịch vụ cung cấp cho Bên A theo quy định tại Điều 1 của Hợp đồng này.



## **ĐIỀU VIII: ĐIỀU KIỆN BẤT KHẢ KHÁNG**

- 8.1. Nếu mỗi bên trong hợp đồng này bị ngăn cản hoặc hạn chế bởi các trường hợp bất khả kháng như hỏa hoạn, lũ lụt, động đất, chiến tranh, tranh chấp lao động, các quy định, chính sách hoặc hướng dẫn do Chính phủ ban hành liên quan đến Hợp đồng này hoặc bất kỳ quy chế hoặc điều kiện nào khác ngoài quyền hạn của một bên kiểm soát hợp lý thì bên đó sẽ được miễn trách nhiệm đối với việc thực hiện phần dịch vụ bị ảnh hưởng, nhưng bên đó sẽ sử dụng khả năng tốt nhất của mình để tránh hoặc giảm thiểu các nguyên nhân gốc rễ của việc không hoàn thành việc thực hiện Dịch vụ nhanh nhất có thể.
- 8.2. Bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng phải thông báo ngay cho bên kia trong vòng 05 ngày làm việc kể từ ngày xảy ra sự kiện. Nếu bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng vi phạm quy định này thì sẽ không chịu trách nhiệm pháp lý.

## **ĐIỀU IX: CAM KẾT THỰC HIỆN VÀ ĐIỀU KIỆN CHẤM DỨT HỢP ĐỒNG**

### **9.1. Cam kết thực hiện**

Hai bên cam kết thực hiện tất cả các điều khoản đã ghi trong hợp đồng. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, hai bên phải kịp thời thông báo cho nhau để cùng tìm phương án giải quyết. Mọi thay đổi phải được thông báo trực tiếp cho mỗi bên bằng văn bản theo địa chỉ trên đây.

Mọi tranh chấp hoặc khiếu kiện phát sinh trong quá trình thực hiện hợp đồng sẽ được giải quyết bằng thương lượng hoặc tại toàn án nhân dân có thẩm quyền tại địa điểm Bên A đặt trụ sở hoặc do hai bên lựa chọn.

### **9.2. Kết thúc hợp đồng trước thời hạn**

Hợp đồng chấm dứt khi: (i) Bên B hoàn thành kết quả Dịch vụ như đã nêu tại Điều III của Hợp đồng; (ii) hai Bên thỏa thuận chấm dứt Hợp đồng.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, vì bất cứ lý do nào dẫn tới bên B không còn đủ điều kiện cung cấp dịch vụ cho đơn vị có lợi ích công chúng thuộc lĩnh vực chứng khoán thì hai bên sẽ thương thảo chấm dứt hợp đồng.

Trong quá trình thực hiện hợp đồng, nếu bên A hủy hợp đồng này với bất kỳ lý do gì trước khi bên B cung cấp Báo cáo soát xét và Báo cáo kiểm toán hoặc nếu bên A vi phạm bất kỳ nội dung nào trong các điều khoản của hợp đồng này thì hai bên sẽ thương thảo chấm dứt hợp đồng.

Nếu hai bên chấm dứt Hợp đồng trước thời hạn như các nội dung đã nêu trên tại mục 9.2, Bên B sẽ xuất hóa đơn thanh toán phí dịch vụ tương ứng với thời gian làm việc thực tế của bên B cho đến ngày chấm dứt hợp đồng theo Biên bản nghiệm thu công việc được hai bên thỏa thuận.

## **ĐIỀU X: HIỆU LỰC, NGÔN NGỮ VÀ THỜI HẠN HỢP ĐỒNG**

Hợp đồng này được lập thành 04 bản bằng tiếng Việt, mỗi bên giữ 02 bản tiếng Việt, có giá trị như nhau và có hiệu lực kể từ ngày có đủ chữ ký, con dấu của cả hai bên.

Hợp đồng này tự động được thanh lý sau khi bên A và bên B đã hoàn thành trách nhiệm của mỗi bên.

Mọi thay đổi các điều khoản của Hợp đồng này phải được lập bằng văn bản và sẽ chỉ có hiệu lực sau khi được đại diện đủ thẩm quyền của các bên ký. ✓

Đại diện bên A  
**CÔNG TY CỔ PHẦN  
PHÂN LÂN NUNG CHÁY VĂN ĐIỀN  
TỔNG GIÁM ĐỐC** ✓

  
Vân Hồng Sơn

Đại diện bên B  
**CÔNG TY TNHH  
HÀNG KIỂM TOÁN AASC  
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

  
Nguyễn Ngọc Lân